

Câu 89: Nội dung nào dưới đây không đúng khi nói về sự bình đẳng giữa các dân tộc về kinh tế?

- A. Các dân tộc đều được nhà nước quan tâm phát triển kinh tế.
- B. Dân tộc ở vùng sâu, vùng xa luôn được nhà nước quan tâm đầu tư phát triển kinh tế.
- C. Dân tộc ở vùng thuận lợi mới được quan tâm hơn trong phát triển kinh tế.
- D. Các dân tộc đều được tham gia vào các thành phần kinh tế.

Câu 90: Trong buổi sinh hoạt lớp, lớp trưởng T đã nhắc nhở bạn K vì nhiều lần làm việc riêng trong giờ học. Trong trường hợp trên, T đã thực hiện quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền tham vấn.
- B. Quyền tự do phán quyết.
- C. Quyền tự do thông tin.
- D. Quyền tự do ngôn luận.

Câu 91: Trên cơ sở quy định pháp luật về trật tự an toàn đô thị, Ủy ban nhân dân thành phố C yêu cầu người dân không được đỗ xe trên hè phố. Trong trường hợp này, pháp luật đã thể hiện vai trò là

- A. phương tiện để đảm bảo mỹ quan thành phố.
- B. phương tiện để xây dựng đô thị hữu hiệu.
- C. phương tiện để Nhà nước quản lý xã hội.
- D. hình thức cưỡng chế người vi phạm.

Câu 92: Các quy phạm pháp luật được thực hiện trong thực tiễn đời sống xã hội vì sự phát triển của xã hội là nội dung bản chất nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tổ chức.
- B. Giai cấp.
- C. Xã hội.
- D. Phổ biến.

Câu 93: Đánh người gây thương tích là vi phạm quyền

- A. được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân.
- B. bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.
- C. tự do về thân thể của công dân.
- D. được pháp luật bảo hộ về danh dự, nhân phẩm của công dân.

Câu 94: Quyền nào dưới đây thuộc quyền tự do cơ bản của công dân?

- A. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể.
- B. Quyền khiếu nại, tố cáo của công dân.
- C. Quyền bầu cử, ứng cử của công dân.
- D. Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

Câu 95: Anh K đã được thuê anh M sửa máy tính cho mình ở công ty. Trong lúc sửa máy, anh M phát hiện anh K có mẫu hàng thiết kế thời trang mới, anh M đã tự ý sao chép. Sau đó M đã đến nhà anh Y nhờ làm môi giới để bán những mẫu mới đó cho chị T ở công ty G vốn là đối thủ cạnh tranh của anh K. Theo qui định của pháp luật, những ai dưới đây vi phạm quyền được pháp luật bảo đảm an toàn, bí mật về thư tín, điện thoại, điện tín của công dân?

- A. Anh Y và anh M.
- B. Anh M và chị T.
- C. Anh M.
- D. Chị T và anh Y.

Câu 96: Trong các yếu tố cấu thành tư liệu lao động, yếu tố giữ vai trò quan trọng nhất là

- A. kết cấu hạ tầng của sản xuất.
- B. công cụ sản xuất.
- C. hệ thống bình chứa.
- D. kĩ thuật, công nghệ.

Câu 97: Khi tiền dùng để đo lường và biểu hiện giá trị của hàng hóa là thể hiện chức năng

- A. phương tiện thanh toán.
- B. phương tiện cất trữ.
- C. phương tiện lưu thông.
- D. thước đo giá trị.

Câu 98: Bạn H lấy trộm mật khẩu Facebook của bạn N cùng lớp để đọc trộm tin nhắn trên mạng. Vậy bạn H đã vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Được pháp luật bảo hộ về danh dự và nhân phẩm.
- B. Quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại.
- C. Quyền tự do ngôn luận.
- D. Bất khả xâm phạm về thân thể.

Câu 99: Cảnh sát giao thông lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Nguyễn Văn N do hành vi điều khiển xe mô tô vượt đèn đỏ là thực hiện pháp luật theo hình thức nào dưới đây?

- A. Sử dụng pháp luật.
- B. Thi hành pháp luật.
- C. Áp dụng pháp luật.
- D. Tuân thủ quy định.

Câu 100: Nội dung nào dưới đây là một trong ba điều kiện để một sản phẩm trở thành hàng hóa?

- A. Có nguồn gốc từ tự nhiên.
- B. Thông qua trao đổi và mua bán.

C. Chất lượng cao và giá cả hợp lý.

D. Thỏa mãn nhiều nhu cầu của con người.

Câu 101: Trên cơ sở Luật Giáo dục, học sinh thực hiện quyền học tập phù hợp với khả năng và điều kiện của mình. Trong trường hợp này, pháp luật đã thể hiện vai trò là

A. điều kiện để thực hiện mọi nhu cầu của bản thân.

B. cơ sở để bảo vệ nhu cầu cuộc sống của công dân.

C. phương tiện để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

D. phương tiện để thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Câu 102: Vợ, chồng có quyền ngang nhau đối với tài sản chung. Vậy tài sản nào dưới đây không phải là tài sản chung?

A. Được tặng cho chung trong thời kỳ hôn nhân.

B. Được thừa kế chung trong thời kỳ hôn nhân.

C. Tài sản của vợ hoặc chồng có trước khi kết hôn.

D. Thu nhập hợp pháp của vợ hoặc chồng trong thời kỳ hôn nhân.

Câu 103: Theo nguyên tắc bầu cử, mỗi cử tri đều có một lá phiếu với giá trị ngang nhau là thể hiện nguyên tắc

A. bình đẳng.

B. phổ thông.

C. trực tiếp.

D. bỏ phiếu kín.

Câu 104: Công dân có thể thực hiện quyền tố cáo trong trường hợp nào dưới đây?

A. Nhận quyết định chuyển công tác.

B. Khi bị đe dọa đến sức khỏe, tính mạng.

C. Nhận tiền bồi thường chưa thỏa đáng.

D. Bị thu hồi giấy phép kinh doanh.

Câu 105: Nội dung nào dưới đây thể hiện bình đẳng trong lao động?

A. Tự chủ trong kinh doanh để nâng cao hiệu quả cạnh tranh.

B. Cùng thực hiện đúng nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước.

C. Tự do lựa chọn các hình thức tổ chức kinh doanh.

D. Bình đẳng về cơ hội tiếp cận việc làm.

Câu 106: Sau cuộc họp trao đổi, thảo luận nhân dân xã P đã biểu quyết thống nhất về xây dựng hương ước của xã. Trong trường hợp này, nhân dân xã P đã thực hiện quyền nào dưới đây của công dân?

A. Quyền tự do ngôn luận.

B. Tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

C. Giám sát các hoạt động của chính quyền.

D. Tham gia xây dựng quê hương.

Câu 107: Trong trường hợp nào dưới đây thì được xem tin nhắn trên điện thoại của bạn thân?

A. Đã là bạn thì có thể tự ý xem.

B. Bạn đồng ý thì mình xem hết các tin nhắn khác.

C. Khi người lớn đồng ý thì có quyền xem.

D. Chỉ được xem nếu bạn đồng ý.

Câu 108: Các dân tộc trong một quốc gia không phân biệt đa số hay thiểu số, trình độ văn hoá, không phân biệt chủng tộc, màu da... đều được Nhà nước và pháp luật tôn trọng, bảo vệ và tạo điều kiện phát triển là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

A. Bình đẳng giữa các dân tộc.

B. Bình đẳng về văn hóa.

C. Bình đẳng về ngôn ngữ.

D. Bình đẳng về giáo dục.

Câu 109: Bắt người khi có căn cứ để cho rằng người đó đang chuẩn bị thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng là thuộc trường hợp

A. bắt người đang bị truy nã.

B. bắt người trong trường hợp không khẩn cấp.

C. bắt người phạm tội quả tang.

D. bắt người trong trường hợp khẩn cấp.

Câu 110: Vợ chồng có quyền tự do lựa chọn tín ngưỡng, tôn giáo là bình đẳng trong quan hệ

A. nhân thân.

B. nhà ở.

C. tài sản.

D. việc làm.

Câu 111: Ông N - Giám đốc của công ty X nên đã tự bỏ nhiệm con trai của mình là anh H lên chức Trưởng phòng. Biết chuyện, anh Q ép Giám đốc phải thăng chức cho mình nếu không sẽ cung cấp thông tin cho báo chí. Vô tình, chị M nghe được cuộc trao đổi giữa anh Q và ông N nên đã lén ghi âm để tống tiền anh Q và ông N. Những ai dưới đây đã vi phạm quyền bình đẳng trong lao động?

A. Anh H, anh Q.

B. Ông N và anh Q.

C. Ông N và anh H.

D. Ông N, anh Q và chị M.

Câu 112: Trong mọi trường hợp, không ai được tự ý vào chỗ ở của người khác nếu không được người đó đồng ý là nội dung của quyền

- A. bất khả xâm phạm đến nhân phẩm, danh dự.
- B. bất khả xâm phạm đến sức khỏe.
- C. bất khả xâm phạm về chỗ ở.
- D. bất khả xâm phạm đến tính mạng.

Câu 113: Cá nhân, tổ chức không làm những gì mà pháp luật cấm là thực hiện pháp luật theo hình thức

- A. sử dụng pháp luật.
- B. tuân thủ pháp luật.
- C. áp dụng pháp luật.
- D. thi hành pháp luật.

Câu 114: Người từ đủ bao nhiêu tuổi dưới đây phải chịu trách nhiệm hành chính về mọi hành vi vi phạm hành chính do mình gây ra?

- A. 16 tuổi trở lên.
- B. 12 tuổi trở lên.
- C. 14 tuổi trở lên.
- D. 18 tuổi trở lên.

Câu 115: Khi báo cho cơ quan có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm pháp luật của người khác là công dân thực hiện quyền nào dưới đây?

- A. Khiếu kiện
- B. Khiếu nại.
- C. Tố tụng
- D. Tố cáo.

Câu 116: Hành vi nào dưới đây thuộc loại vi phạm hình sự?

- A. Bên mua không trả tiền đúng phương thức như thỏa thuận.
- B. Lợi dụng chức vụ chiếm đoạt số tiền lớn của nhà nước.
- C. Điều khiển xe máy chở quá số người quy định.
- D. Công chức nhà nước thường xuyên tự ý nghỉ việc không có phép.

Câu 117: Ông C là giám đốc, chị N là kế toán và anh S là nhân viên cùng công tác tại sở X. Lo sợ anh S biết việc mình sử dụng xe ô tô của cơ quan cho thuê để trục lợi, ông C chỉ đạo chị N tạo bằng chứng giả vu khống anh S làm thất thoát tài sản của cơ quan, rồi ký quyết định buộc thôi việc đối với anh. Phát hiện chị N đã vu khống mình nên anh S nhờ anh M viết bài công khai bí mật đời tư của chị N lên mạng xã hội. Bức xúc, chị N đã trì hoãn việc thanh toán các khoản phụ cấp của anh S. Những ai dưới đây là đối tượng vừa bị khiếu nại, vừa bị tố cáo.

- A. Ông C, chị N và anh M
- B. Ông C và chị N.
- C. Anh S và anh M
- D. Anh M, chị N và anh S

Câu 118: Nghi ngờ H lấy trộm xe máy của mình, T đã bắt trói và nhốt H trong nhà kho. Trong trường hợp này, T đã vi phạm quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Được bảo vệ nhân phẩm, danh dự.
- B. Bất khả xâm phạm về thân thể.
- C. Được bảo hộ về tính mạng.
- D. Được đảm bảo an toàn về sức khỏe.

Câu 119: Anh X bắt buộc vợ mình nghỉ việc để ở nhà chăm sóc con. Vậy anh X vi phạm quyền bình đẳng trong quan hệ

- A. nhà ở.
- B. tài sản.
- C. việc làm.
- D. nhân thân.

Câu 120: Công dân thực hiện quyền tự do ngôn luận khi tự mình

- A. công khai bí mật quốc gia.
- B. bộc lộ mọi tin tức nội bộ.
- C. trình bày ý kiến trong cuộc họp.
- D. chia sẻ thông tin chưa kiểm chứng.

----- HẾT -----

Tham khảo thêm bộ [đề thi thử THPT Quốc gia 2021](#) tại [Độc tài liệu](#).
Chúc các em ôn tập và thi tốt trong kỳ thi sắp tới!